

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG (KHÓA X) VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

*FUNDAMENTAL ISSUES OF RESOLUTION OF 7TH PLENUM OF 10TH PARTY
CENTRAL COMMITTEE ON DEVELOPING THE INTELLIGENTSIA IN THE ERA OF
ACCELERATING THE NATIONAL INDUSTRIALIZATION AND MODERNIZATION*

NGUYỄN ĐÌNH NINH^(*)

TÓM TẮT: *Vai trò của đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hết sức quan trọng. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (khóa X) đã chỉ ra những vấn đề hết sức cơ bản trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức nước nhà. Bài viết phân tích một số nội dung chủ yếu của Nghị quyết này.*

Từ khóa: *đội ngũ trí thức, kinh tế tri thức, tư duy lý luận của Đảng.*

ABSTRACT: *The intelligentsia plays a significant role in the acceleration of industrialization and modernization of the country. The resolution of the Party Central Committee's 7th plenum pointed out extremely basic issues in cultivating and developing the intelligentsia of the country. The article analyzes a number of main contents of this Resolution.*

Key words: *intelligentsia, knowledge economy, theoretical thinking of the Party.*

Trong lịch sử phát triển xã hội, trí tuệ con người có vai trò đặc biệt quan trọng. Ngày nay, cùng với sự phát triển vượt bậc của khoa học và công nghệ, nhân loại đang bước vào nền kinh tế tri thức, vai trò của tri thức khoa học và lực lượng trí thức tiếp tục được khẳng định và ngày càng có vai trò quan trọng. Với đặc trưng là đội ngũ những người lao động trí óc và có tính sáng tạo, đội ngũ trí thức luôn là một trong những lực lượng giữ vai trò quan trọng trong việc tiếp thu, truyền bá tri thức, sáng tạo những giá trị tinh thần cũng như vật chất phục vụ

cho sự tồn tại và phát triển xã hội. Đặc biệt, trong thời đại kinh tế tri thức hiện nay, vị trí của tri thức ngày càng được nâng cao.

Việt Nam là một trong những dân tộc có truyền thống hiếu học, thông minh, cần cù và sáng tạo. Từ thực tiễn trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc, đất nước và con người Việt Nam luôn không ngừng vươn lên để nắm bắt những tri thức mới, góp phần thúc đẩy sự phát triển đời sống và văn hóa dân tộc. Câu nói nổi tiếng “Hiền tài là nguyên khí quốc gia...” [1, tr.46] của Thân Nhân Trung đã đi vào lịch sử và trở

^(*) Thiếu tá. ThS. Viện Quân y 175 – Bộ Quốc phòng, Email: dinhninh175@yahoo.com

thành một triết lý sâu sắc của dân tộc Việt Nam về vai trò của trí thức nói riêng và nhân tài của quốc gia nói chung. Cùng với triết lý trên, sự ra đời của Quốc Tử giám từ thế kỷ XI vừa là sự khẳng định, đồng thời vừa là sự cụ thể hóa quan điểm coi trọng việc đào tạo con người, nâng cao dân trí là quốc sách hàng đầu trong truyền thống trọng hiền tài của dân tộc.

Trong thời đại Hồ Chí Minh, truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, tôn trọng trí thức, trọng dụng nhân tài tiếp tục được phát huy. Hồ Chí Minh là biểu hiện sâu sắc nhất và sinh động nhất cả về mặt tư tưởng và về mặt vận dụng thực tiễn, vấn đề đào tạo sử dụng trí thức. Người đã từng nói, “Trí thức là vốn quý của dân tộc” [3, tr.84], “đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi Chủ nghĩa Xã hội ở nước ta” [4, tr.617]. Tiếp tục kế thừa và phát triển tư tưởng của Hồ Chí Minh về trí thức, cùng với việc đúc kết kinh nghiệm trong thực tiễn lãnh đạo cách mạng và xuất phát từ yêu cầu của sự phát triển xã hội trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề trí thức ngày càng rõ ràng và sâu sắc. Trong những năm đổi mới, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ chương, chính sách, tạo động lực thúc đẩy việc đào tạo, phát triển và phát huy đội ngũ trí thức. Điều đó đặc biệt được hiểu bằng sự ra đời của Nghị quyết Trung ương bảy (Khóa X) của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết đã giải quyết cơ bản vấn đề nhận thức và đặt ra những định hướng quan trọng của Đảng

về vấn đề trí thức. Đồng thời, Nghị quyết cũng đề ra những mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ và đặc biệt là những nhóm giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa từ nay đến năm 2020. Đây là bước tiến quan trọng trong công tác lý luận của Đảng về vị trí, vai trò của trí thức Việt Nam trong mối quan hệ công - nông - trí và với sự nghiệp bảo vệ, phát triển đất nước giai đoạn hiện nay.

Sự phát triển tư duy lý luận của Đảng về vấn đề trí thức quan hệ biện chứng với tiến trình cách mạng trong thời đại Hồ Chí Minh. Bắt đầu từ sự nhìn nhận, đánh giá khách quan trí thức là lực lượng có tinh thần yêu nước, tinh thần dân chủ, luôn luôn có mặt trong các cuộc vận động chống đế quốc, được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất đặt ra, đến sự khẳng định của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI về tầm quan trọng của trí thức, là sự phát triển không ngừng quan điểm của Đảng về trí thức. Trong *Nghị quyết số 27-NQ/TW về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* tại Hội nghị Trung ương bảy (khóa X), vấn đề trí thức thực sự được làm sáng tỏ cả về mặt lý luận và về mặt thực tiễn, được đặt ngang hàng với các vấn đề công nhân và nông dân, thông qua quan điểm khoa học về trí thức. Nghị quyết khẳng định: “*Trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội*” [4, tr.81-82]. Từ quan điểm định nghĩa có tính khái

quát về trí thức, Nghị quyết đã giải quyết những vấn đề cơ bản khác về trí thức. Về năng lực của đội ngũ trí thức, Nghị quyết khẳng định, trí thức là những người có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; Về đặc điểm của đội ngũ trí thức, Nghị quyết chỉ rõ: trí thức là những người có tinh thần yêu nước, có lòng tự hào, tự tôn dân tộc sâu sắc; luôn gắn bó với sự nghiệp cách mạng của Đảng vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh; Về vai trò trí thức với xã hội, theo Nghị quyết, trí thức là *“nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức”* [4, tr.81], tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị cho xã hội.

Trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, bằng hoạt động sáng tạo, trí thức nước ta đã có đóng góp to lớn trên tất cả các lĩnh vực xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Nghị quyết chỉ rõ *“Ngày nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đội ngũ trí thức trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển”* [4, tr.81] và khẳng định, *“Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững”* [5, tr.90-91]. Về mối quan hệ của trí thức với các lực lượng xã hội khác, đặc biệt là mối quan hệ với công nông, Đảng ta vạch rõ. Đó là mối quan hệ vừa mang tính chất liên minh, vừa là quan hệ máu thịt, bởi trí

thức nước ta xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội, nhất là từ giai cấp công nhân và nông dân. Phần lớn đội ngũ trí thức nước ta hiện nay được hình thành trong xã hội mới từ nhiều nguồn đào tạo khác nhau ở trong và ngoài nước, với nhiều thế hệ nối tiếp nhau, trong đó có cả bộ phận trí thức người Việt Nam ở nước ngoài.

Từ những tổng kết, đánh giá sâu sắc, toàn diện vấn đề trí thức trong lịch sử dân tộc, nhất là từ trong tiến trình đổi mới, tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức đã được Văn kiện Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (khóa X) xác định việc quan tâm đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững. Đó cũng là mục tiêu trong quan điểm về đào tạo, sử dụng và phát huy vai trò trí thức của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy của Đảng. Để hoàn thành mục tiêu đó, Nghị quyết đã chỉ rõ nhiệm vụ xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó, trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định. Cùng với trách nhiệm chung của Đảng, Nhà nước và xã hội chăm lo, xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức, Nghị quyết đặt ra yêu cầu bản thân trí thức phải không ngừng phấn đấu, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, đóng góp nhiều nhất cho công cuộc đổi mới và sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Nghị quyết xác định xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức không chỉ thông qua giáo dục và đào tạo, mà còn phải thông qua việc sử dụng và phát huy trí thức. Đây là nội dung đòi hỏi tính khoa học trong công tác trí thức vì nó liên quan đến nhiều mặt công tác

khác như công tác cán bộ, công tác chính sách bảo đảm, công tác tư tưởng,... Từ đó, Nghị quyết chỉ rõ phải thực hiện những nhóm nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước sau: 1) hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức; 2) thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức; 3) tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức; 4) đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức; 5) nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức.

Sự phát triển của kinh tế tri thức ngày nay đang chuyển các nền kinh tế từ dựa vào tài nguyên và lao động là chính sang nền kinh tế dựa vào trí tuệ, con người ngày càng trở thành yếu tố quan trọng nhất. Hiện nay, Việt Nam là một trong những quốc gia vẫn đang trong quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế nông nghiệp, nền kinh tế chủ yếu dựa vào sức lao động, tài nguyên thô sang nền kinh tế công nghiệp phát triển. Mặc dù, đất nước đã ra khỏi tình trạng kém phát triển, nhưng sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của đất nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa đang ngày càng đòi hỏi phải sử dụng, phát huy hiệu quả trí tuệ của tầng lớp trí thức. Nếu Đảng và Nhà nước ta có chính sách hợp lý, khoa học thì chúng ta sẽ phát huy tốt tiềm năng của trí thức, sớm đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sẽ sớm đạt mục tiêu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 như Nghị quyết của Đảng đề ra. Với tư duy đổi mới, nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ và nói

đúng sự thật, từ quan điểm, đường lối chính sách và sự đánh giá của Đảng tại Hội nghị Trung ương bảy (khóa X) về mặt lý luận đối với trí thức cùng với những đánh giá về thành tựu, hạn chế, yếu kém, những nguyên nhân chủ quan và khách quan dẫn đến những hạn chế đó trong công tác trí thức của Đảng, và những giải pháp xây dựng và phát triển trí thức mà Nghị quyết Trung ương bảy đưa ra là một bước tiến quan trọng về mặt lý luận và thực tiễn trong việc giải quyết vấn đề trí thức. Những vấn đề lý luận và thực tiễn trên về trí thức trong Nghị quyết Trung ương bảy thực sự là tiền đề, là định hướng quan trọng để Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI tiếp tục khẳng định: *“Đặc biệt coi trọng phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, đội ngũ chuyên gia, quản trị doanh nghiệp giỏi, lao động lành nghề và cán bộ khoa học, công nghệ đầu đàn. Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đa dạng, đa tầng của công nghệ và trình độ phát triển của các lĩnh vực, ngành nghề”* [5, tr.130]. Điều đó cũng được thể hiện rõ trong cương lĩnh cũng như trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng: *“Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo”* [9, tr.85]; *“Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ; phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục - đào*

tạo và khoa học - công nghệ đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước ”.

Có thể nói, từ những quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp trong công tác lãnh đạo của Đảng về trí thức tại Hội nghị Trung ương bảy và các văn kiện kế thừa, đến nay Đảng và Nhà nước đã hiện thực hóa thành nhiều giải pháp cụ thể, trên cơ sở đi sâu nắm bắt suy nghĩ, tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của trí thức nhằm khai thác mặt mạnh của người trí thức. Từng bước, đặt người trí thức vào đúng vị trí, sở trường để họ có thể phát huy được năng lực tối đa, tạo ra những đóng góp lớn nhất. Đảng, Nhà nước thực hiện dân chủ ngày càng rộng rãi và chân thành đối với trí thức, nhìn người trí thức bằng con mắt bao dung, không thành kiến, định kiến, hẹp hòi. Sẵn sàng lắng nghe và xem xét thấu đáo những ý kiến mang tính phân biện của trí thức. Các chủ trương của Đảng đã được Nhà nước cụ thể hóa thông qua hệ thống pháp luật hiện hành, thể hiện trong nhiều bộ luật như Bộ luật Lao động; Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Khoa học và Công nghệ; Luật Giáo dục; Luật Báo chí; Luật Xuất bản; Pháp lệnh Cán bộ, Công chức; Luật Công chức,... Qua đó, các vấn đề liên quan đến ưu tiên phát triển, bảo vệ và tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để trí thức phát triển và cống hiến tài năng đã ngày càng cởi mở. Ngày càng có nhiều trí thức cùng các công trình khoa học tầm cỡ, có vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển các mặt của đời sống xã hội. Nghị quyết Trung ương bảy đang ngày càng đi

sâu vào đời sống xã hội và được thực tiễn cách mạng khẳng định là một khâu đột phá quan trọng trong hệ thống chủ trương, chính sách của Đảng thời kỳ đổi mới.

Con người với tư cách là chủ thể xã hội, đồng thời là chủ thể một loại tài nguyên đặc biệt, đó là năng lực sáng tạo. Đây là một loại tài nguyên tiềm tàng, có khả năng tạo ra lượng giá trị thực tế cao nếu biết khai thác triệt để, nó phụ thuộc mạnh mẽ vào quá trình đào tạo, giáo dục và sự động viên, khích lệ của xã hội. Tài nguyên này cần được khai thác và sử dụng hiệu quả nhất để phục vụ lợi ích quốc gia. Phát triển đội ngũ trí thức là một biện pháp cơ bản, có ý nghĩa quyết định trực tiếp nhằm tăng cường khai thác, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động quốc gia. Đồng thời, xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam trong thời kỳ mới với một quan điểm đúng đắn, sáng suốt về việc sử dụng con người, sử dụng trí thức sẽ góp phần quan trọng vào xây dựng một quốc gia thông minh, trí tuệ. Đây là vấn đề có tính quy luật của mọi quốc gia, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với những nước đang ở trình độ phát triển chưa cao như Việt Nam. Quán triệt và thực hiện thành công Nghị quyết của Hội nghị Trung ương bảy, cần tiếp tục coi trọng việc xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức vừa là một giải pháp đột phá, đồng thời là mục tiêu quan trọng của các chính sách, chiến lược, chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thân Nhân Trung (2013), *“Hiền tài là nguyên khí quốc gia”*, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.15, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb.Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 7/7/2017. Ngày biên tập xong: 14/7/2017. Duyệt đăng: 17/7/2017